

Số: 52 /KH-MGĐNB

Điện Nam Bắc, ngày 12 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN QUY TẮC ỨNG XỬ
Năm học: 2024-2025

Thực hiện thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 04 năm 2019 của Bộ GDĐT ban hành quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

Thực hiện hướng dẫn số 2473/SGDĐT- CTHSSVPC ngày 17 tháng 9 năm 2019 của sở GDĐT tỉnh Quảng Nam về việc xây dựng triển khai quy tắc ứng xử trong trường học.

Thực hiện hướng dẫn số: 140//PGDĐT ngày 26 tháng 9 năm 2019 của PGDĐT Điện Bàn về việc xây dựng tổ chức triển khai quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục.

Căn cứ Công văn số 148/PGDĐT-TH ngày 11/03/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thị xã Điện Bàn V/v tiếp tục triển khai thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ vào các nhiệm vụ năm học 2024-2025 và tình hình thực tế của nhà trường, trường MG Điện Nam Bắc xây dựng Kế hoạch thực hiện Quy tắc ứng xử như sau:

I. MỤC TIÊU THỰC HIỆN

1. Điều chỉnh cách ứng xử của các thành viên trong nhà trường theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương và điều kiện thực tiễn của nhà trường, ngăn ngừa xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục trong nhà trường.

2. Xây dựng văn hóa học đường, đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Quy tắc ứng xử chung:

Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật và nghĩa vụ của công dân, của CCVC, nhà giáo, người lao động, người học.

Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm, chia sẻ và giúp đỡ người khác.

Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan xây dựng môi trường an toàn, thân thiện

xanh, sạch, đẹp.

Cán bộ quản lý, giáo viên phải sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường và hoạt động giáo dục, nhân viên phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục và tính chất công việc, người học phải sử dụng trang phục sạch sẽ, gọn gàng phù hợp với lứa tuổi và hoạt động giáo dục, cha mẹ người học và khách đến trường phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục.

Không sử dụng trang phục gây phản cảm.

Không hút thuốc, sử dụng đồ uống có cồn, chất cấm trong nhà trường theo quy định của pháp luật, không tham gia tệ nạn xã hội.

Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc hình ảnh xấu đến môi trường giáo dục.

Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác.

Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể.

2. Ứng xử của CBQL

Ứng xử với trẻ: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu yêu thương, trách nhiệm, bao dung, tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ người học. Không xúc phạm, ép buộc trù dập, bạo hành.

Ứng xử với GVNV: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, khích lệ, động viên, nghiêm túc, gương mẫu, đồng hành trong công việc, bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm và phát huy năng lực của GVNV, đoàn kết dân chủ, công bằng, minh bạch. Không hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm hoặc che giấu vi phạm đồ lỗi.

Ứng xử cha mẹ trẻ: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác, chia sẻ, thân thiện. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vụ lợi.

Ứng xử khách đến cơ sở giáo dục: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, lịch sự, đúng mực. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

3. Ứng xử của giáo viên:

Ứng xử với trẻ: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh, mẫu mực bao dung, trách nhiệm, yêu thương, tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, tư vấn lắng nghe và động viên, khích lệ người học, tích cực phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục, an toàn, lành mạnh, thân thiện, hạnh phúc. Không xúc phạm gây tổn thương, vụ lợi, không trù dập, định kiến, bạo hành xâm hại, không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của trẻ.

Ứng xử với CBQL: Ngôn ngữ tôn trọng, trung thực, cầu thị, tham mưu tích cực và thể hiện rõ tính chính kiến, phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công

của lãnh đạo theo quy định. Không xúc phạm gây mất đoàn kết, không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của CBQL.

Ứng xử với đồng nghiệp và nhân viên: Ngôn ngữ chuẩn mực, trung thực, thân thiện cầu thị, chia sẻ, tôn trọng sự khác biệt, bảo vệ uy tín, danh dự và nhân phẩm của đồng nghiệp và nhân viên. Không xúc phạm, vô cảm, gây mất đoàn kết.

Ứng xử với cha mẹ trẻ: Ngôn ngữ chuẩn mực, trung thực, tôn trọng, thân thiện hợp tác chia sẻ. Không áp đặt, vụ lợi.

Ứng xử với khách đến cơ sở nhà trường: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn phiền hà.

4. Ứng xử của nhân viên:

Ứng xử với trẻ: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, trách nhiệm, khoan dung, giúp đỡ. Không xúc phạm, gây khó khăn phiền hà, xúc phạm, bạo lực.

Ứng xử với CBQL: Ngôn ngữ tôn trọng, trung thực, hợp tác thân thiện, chấp hành các nhiệm vụ được giao. Không né tránh nhiệm vụ, xúc phạm, gây mất đoàn kết, vụ lợi.

Ứng xử với đồng nghiệp: Ngôn ngữ chuẩn mực, hợp tác thân thiện, không xúc phạm, gây mất đoàn kết, né tránh nhiệm vụ.

Ứng xử với cha mẹ trẻ và khách đến cơ sở giáo dục: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, Không xúc phạm, gây khó khăn phiền hà.

5. Ứng xử với cha mẹ trẻ:

Ứng xử với trẻ: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, chia sẻ, khích lệ, thân thiện, yêu thương. Không xúc phạm, bạo lực.

Ứng xử với CBQL, GVNV: Tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, chia sẻ. Không bịa đặt thông tin, không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

6. Ứng xử của khách đến cơ sở giáo dục:

Ứng xử với trẻ: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, thân thiện. Không xúc phạm, bạo lực.

Ứng xử với CBQL, GVNV: Đúng mực, tôn trọng. Không bịa đặt thông tin. Không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

I. Trách nhiệm của BGH:

Triển khai kế hoạch thực hiện thông tư số: 06/2019/TT-BGDĐT đến tập thể CBGVNV và cha mẹ trẻ.

Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác thực hiện nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện triển khai thông tư của nhà trường, của các cấp.

Công bố kết quả thực hiện trong cuộc họp hội đồng sư phạm nhà trường.

Niêm yết công khai kế hoạch thực hiện tại nhà trường, đảm bảo thuận tiện cho CBQL, GVNV, cha mẹ trẻ.

Thông báo trên góc tuyên truyền phụ huynh của nhà trường.

2. Trách nhiệm của tổ trưởng các tổ chuyên môn:

Triển khai đầy đủ thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 04 năm 2019 của Bộ GDĐT ban hành quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên đến toàn thể CBGVNV trong tổ.

Tích cực thực hiện các nội dung được quy định tại mục II của kế hoạch này.

Đôn đốc kiểm tra giáo viên chủ nhiệm các nhóm lớp trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Giao tổ văn phòng nghiên cứu công khai góc tuyên truyền của nhà trường.

*** Nơi nhận:**

- Phòng GDĐT (b/c);
- CBGVNV (t/h);
- BDD CMT (P/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Miên